

Số: 694 /TB-NSBG

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2023

### THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 25/NQ/ĐHĐCĐTN-NSBG ngày 14/4/2023, của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang như sau:

***Trường hợp bổ nhiệm/bổ nhiệm lại:***

- Ông : Bùi Vĩnh Bắc
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó giám đốc công ty
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 - 2026
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 14/4/2023

***Trường hợp miễn nhiệm:***

- Ông: Lê Ngọc Duyên
- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Lý do miễn nhiệm: Miễn nhiệm theo nguyện vọng cá nhân do không đủ sức khỏe.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 14/4/2023.

***\*Tài liệu đính kèm:***

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023;
- Phụ lục III – Bản cung cấp thông tin (kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC);

**Nơi nhận:**

- Như kg;
- Lưu HĐQT;
- Lưu VT./.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH BẮC GIANG  
Người đại diện theo pháp luật



Hướng Xuân Công

Số: 25/NQ-ĐHĐCĐTN-NSBG

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**QUYẾT NGHỊ**

Ngày 14/4/2023, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang được tổ chức với sự tham gia của 228 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 18.102.646 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,74 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung sau:

**Điều 1: Thông qua các Báo cáo Đại hội.**

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

- Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

- Doanh thu nước:

+ Bắc Giang: 163 Tỷ đồng

+ Lục Nam: 5,850 Tỷ đồng

- Nước Thương phẩm:

+ Bắc Giang: 14,900 Triệu m<sup>3</sup>

+ Lục Nam: 594 Nghìn m<sup>3</sup>

- Thất thoát mạng:

+ Bắc Giang: 12,3 %

+ Lục Nam: 13 %

- Công tác đầu tư: 24,8 Tỷ đồng



**\* Kế hoạch đầu tư mua đất xây dựng trụ sở các tổ quản lý nước.**

Công ty Quyết định việc mua đất xây trụ sở tổ quản lý nước tại các xã phường để đảm bảo tính ổn định và lâu dài.

**Điều 2: Thông qua chủ trương đầu tư Dự án “ Mở rộng cấp nước cho các xã Tam Di, xã Tiên Nha huyện Lục Nam”**

- Tổng giá trị đầu tư dự kiến: 61.000.000 đồng (Sáu mươi một tỷ đồng)
- Thời gian thực hiện: năm 2023, năm 2024.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính; Phương án phân phối lợi nhuận**

**\* Năm 2022:**

- Tổng doanh thu: 163,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 10,676 tỷ đồng
- Cổ tức chi trả năm 2022( 5%): 500 đồng/ 1 cổ phiếu.

**\* Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:**

| STT | Chỉ tiêu   | Kế hoạch Phân phối lợi nhuận |
|-----|--|------------------------------|
| 1   | Vốn điều lệ cuối năm   | 181,494 Tỷ đồng              |
| 2   | Tổng doanh thu   | 170 Tỷ đồng                  |
| 3   | Tổng chi phí   | 156 Tỷ đồng                  |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế   | 14 Tỷ đồng                   |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế   | 11,2 Tỷ đồng                 |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế năm 2023 dùng để phân phối (toàn bộ)              | 11,2 Tỷ đồng                 |
| 7   | Trích lập các quỹ từ LNST 2023<br>+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: (15% ) | 1,680 Tỷ đồng                |
| 8   | Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại)                           | 9,520 Tỷ đồng                |
| 9   | Tỷ lệ trả Cổ tức (5,25%)   | 525 đồng/ 1 cổ phiếu         |

**Điều 4: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị năm 2022, kế hoạch chi trả năm 2023.**

**\* Thù lao chi trả năm 2022:**

|                                   |                             |
|-----------------------------------|-----------------------------|
| Thành viên HĐQT:                  | 03 triệu đồng/người/ tháng  |
| Trưởng Ban kiểm soát:             | 02 triệu đồng/ người/tháng  |
| Thành viên Ban kiểm soát:         | 1,5 triệu đồng/ người/tháng |
| Người phụ trách quản trị Công ty: | 1,5 triệu đồng/người/ tháng |

**\* Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023.**

|                                   |                             |
|-----------------------------------|-----------------------------|
| Thành viên HĐQT:                  | 03 triệu đồng/người/ tháng  |
| Trưởng Ban kiểm soát:             | 02 triệu đồng/ người/tháng  |
| Thành viên Ban kiểm soát:         | 1,5 triệu đồng/ người/tháng |
| Người phụ trách quản trị Công ty: | 1,5 triệu đồng/người/ tháng |

**Điều 5: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023.

**Điều 6: Thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.**

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối ông Lê Ngọc Duyên.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

**Điều 7: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021- 2026.**

Ông : Bùi Vĩnh Bắc - Thành viên HĐQT

**Điều 8: Tổ chức thực hiện**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang biểu quyết thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/4/2023.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang ./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT; hồ sơ ĐH

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Hương Xuân Công**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Họ và Tên: Bùi Vĩnh Bắc
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 25/4/1984
4. Nơi sinh: Thành phố Bắc Giang
5. Số.CCCD: 024084018608 - Cấp ngày: 27/4/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Địa chỉ thường trú: Số 45, đường Võ Thị Sáu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
9. Số điện thoại: 0976.298.238
10. Địa chỉ Email: buivinhbac@gmail.com.
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty.
13. Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Xây dựng Thái Phong.
14. Số CP nắm giữ: 40.200 cổ phần, chiếm 0,22% vốn điều lệ, trong đó:  
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác): Không  
+ Cá nhân sở hữu: 40.200 cổ phần, chiếm 0,22% vốn điều lệ
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
16. Danh sách của người có liên quan của người khai  
(Quy định tại khoản 46 điều 4 luật Chứng khoán ngày 26/11/2019)

| STT  | Mã CK | Họ tên   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)   | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/CCCD/Passport/) | Số Giấy NSH (*)/NSH No. | Ngày cấp Date of issue | Nơi cấp Place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |    |
|------|-------|--|--|--------------------------------|--|--|-------------------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|--|---|--|----|
| 1    | 2     | 3  | 4  | 5                              | 6  | 7  | 8                       | 9                      | 10                     | 11                                    | 12                         | 13                            | 14   | 15  | 16   | 17 |
| 1    | BGW   | Bùi Vĩnh Bắc   |  | Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc | Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc           |  |                         |                        |                        |                                       | 40.200                     | 0,22%                         | 14/4/2023  |   | Trùng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026                |    |
| 1.01 | BGW   | Đỗ Thị Thu Hằng  |  |                                | Vợ                                       |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |
| 1.02 | BGW   | Bùi Danh Thái  |  |                                | Con trai                                 |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |
| 1.03 | BGW   | Bùi Đăng Nguyên  |  |                                | Con trai                                 |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |
| 1.04 | BGW   | Bùi Trương Bình  |  |                                | Bố đẻ                                    |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |
| 1.05 | BGW   | Bùi Thị Hải Yến  |  |                                | Em gái                                   |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |
| 1.06 | BGW   | Vũ Thị Nga   |  |                                | Mẹ vợ                                    |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |
| 1.07 | BGW   | Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Xây dựng Thái Phong |  |                                | Giám đốc Công ty                         |  |                         |                        |                        |                                       | 0                          | 0%                            |  |   |  |    |

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng( nếu có): không  
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng ( nếu có): không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'B' followed by 'Vinh Bac' and a long horizontal line extending to the right.

**Bùi Vĩnh Bắc**